

Số: /ĐA-UBND

Đức Linh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP THÔN THUỘC XÃ ĐỨC LINH**

**PHẦN THỨ I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của HTCT trong thời gian tới;
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;
- Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 11/10/2022 của Quốc hội; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 97/2025/QH15;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của HTCT trong thời gian tới;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Văn bản số 7597/UBND-NC ngày 24/5/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;
- Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 700-KL/TU ngày 09/6/2026 về thống nhất chủ trương sắp xếp thôn, tổ dân phố;

- Phương án số 8760/PA-UBND ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

PHẦN THỨ II

LÝ DO VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

1. Lý do sắp xếp thôn

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã Đức Linh đã tổ chức quản lý, điều hành các thôn; hoạt động theo quy định. Hoạt động của thôn thông qua sự lãnh đạo, quản lý điều hành của cấp ủy chi bộ, các chi hội đoàn thể đã phát huy hiệu quả công tác vận động Nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, tiếp thu, phản ánh ý kiến của Nhân dân để phản ánh cho Đảng và chính quyền các cấp đảm bảo sự ổn định từ cơ sở.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, điều hành còn gặp nhiều khó khăn:

- Thực trạng đội ngũ cán bộ đảm nhiệm công việc ở thôn thiếu ổn định, một số ít năng lực tổ chức, vận động quần chúng, ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, nhất là phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Số lượng đoàn viên, hội viên của các đoàn thể ít, có những thôn còn thiếu một số đoàn thể, từ đó hệ thống chính trị từ chi bộ, đến các đoàn thể có lúc, có nơi hiệu quả hoạt động chưa cao. Bên cạnh đó đầu mối, kinh phí để triển khai nhiệm vụ đến các thôn nhiều nên ảnh hưởng đến quá trình điều hành của UBND xã Đức Linh.

- Việc tìm nguồn nhân sự những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức tự quản ở thôn chuẩn bị cho kỳ đại hội chi bộ và các chi hội gặp nhiều khó khăn, vì phần lớn những người có điều kiện tham gia đều lớn tuổi, còn những người trẻ hơn chủ yếu lo làm kinh tế, thời gian cho công tác của thôn chưa nhiều.

- Việc tổ chức các hoạt động phong trào thường gặp khó khăn do chưa thu hút được sự tham gia đông đảo của Nhân dân.

2. Sự cần thiết sắp xếp thôn

- Tinh gọn bộ máy, giảm chi phí, giảm nhân sự, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thôn, có điều kiện tổ chức sinh hoạt cộng đồng, hội họp thuận lợi hơn, dễ phát động các phong trào, dễ tập trung huy động nguồn lực để đầu tư hạ tầng đường dân sinh, hội trường tổ dân phố, có nguồn phát triển Đảng viên, khắc phục những khó khăn về nguồn nhân sự tham gia người hoạt động không chuyên trách ở thôn, các tổ chức tự quản ở thôn, phù hợp với đặc điểm lịch sử, truyền thống ở một số thôn tập trung lâu đời.

- Sắp xếp, sáp nhập thôn bảo đảm sự chỉ đạo toàn diện của chi bộ, sự hoạt động hiệu quả của thôn, sự phối hợp công tác vận động của Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể thôn.

- Đảm bảo đội ngũ cán bộ thực sự có năng lực, trách nhiệm uy tín để lãnh đạo, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện chủ trương Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực hiện tốt công tác tự quản tại địa bàn thôn, đảm bảo mỗi tổ có 01 nơi sinh hoạt cộng đồng.

- Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, xã tổ chức sắp xếp, sáp nhập 25 thôn thành 12 thôn (*giảm 12 thôn*) thì việc sắp xếp tổ chức, hoạt động cũng như cơ sở vật chất bớt khó khăn hơn; công tác tuyên truyền, công tác huy động nguồn lực, xã hội hóa trong Nhân dân thuận tiện hơn, tập trung hơn.

- Về công tác nhân sự (*những người hoạt động không chuyên trách tại thôn*) giảm được **26** người và giảm chi phí ngân sách của tỉnh (*phụ cấp cho con người, phụ cấp cho các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn ...*) hơn 768 triệu đồng/năm (*mỗi thôn một năm ngân sách tỉnh chi khoảng 64 triệu đồng*);

Xuất phát từ những lý do và sự cần thiết nêu trên, Ủy ban nhân dân xã Đức Linh xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập các thôn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

PHẦN THỨ III

NỘI DUNG SẮP XẾP THÔN

I. Thực trạng chung

1. Thực trạng xã Đức Linh

Xã Đức Linh nằm ở vị trí phía Tây Nam của tỉnh Lâm Đồng (*theo Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025, sáp nhập xã Đức Linh gồm: Thị trấn Võ Xu và Xã Nam Chính, Xã Vũ Hòa cũ*): Phía Đông giáp xã Tân Linh và xã Nam Thành; Phía Bắc Giáp xã Nam Thành; Phía Tây giáp xã Hoài Đức; Phía Nam giáp xã Tân Linh, xã Hoài Đức. Quy mô diện tích khoảng 103,27 km² (10.327 hecta). Dân số là 11.605 hộ/51.155 khẩu, với tổng số 25 thôn trên địa bàn xã. Kinh tế phát triển theo hướng nông nghiệp. Cây trồng chính là cây lúa, cây cao su, nhiều loại cây hoa màu.

- Các điều kiện khác (*cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa, kinh tế - xã hội...*):

+ *Cơ sở hạ tầng*: Về hệ thống đường giao thông đa số được bê tông hóa hoặc nhựa hóa giúp giao thông cho người dân đi lại thuận tiện. Toàn xã có hệ thống Lưới điện quốc gia phủ đều đến tất cả các hộ gia đình để phục vụ sinh hoạt, kinh doanh và sản xuất được đảm bảo. Hệ thống Thủy lợi và cấp thoát nước, kênh mương tưới tiêu nội đồng kiên cố và có rãnh thoát nước mưa, nước thải trong các khu dân cư để tránh ngập úng. Về hạ tầng viễn thông, có trạm phát

sóng, mạng internet cáp quang phủ đến thôn và hầu hết người dân tiếp cận được mạng internet tốc độ cao.

+ *Thiết chế văn hóa*: Đây là không gian để người dân gặp gỡ, vui chơi, gắn kết tình làng nghĩa xóm và gìn giữ truyền thống. Xã có 25/25 Nhà văn hóa thôn, đây là nơi hội họp, bàn ghế, loa đài, tủ sách và bảng quy ước, hương ước của thôn..... Có sân tập thể dục, sân bóng chuyền, bóng đá mini hoặc nơi đặt máy tập thể dục ngoài trời cho người dân nâng cao sức khỏe. Giữ gìn các công trình tín ngưỡng, văn hóa truyền thống, kết hợp với trồng cây xanh tạo không gian sạch, đẹp.

+ *Về điều kiện kinh tế xã hội*: Người dân trên địa bàn xã có việc làm ổn định (*kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, cây cao su, hoa màu và chăn nuôi nhỏ lẻ hoặc làm công nhân trong công ty may mặc, giày da ...*), tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trong thôn trên địa bàn xã ở mức thấp. Lĩnh vực giáo dục và y tế, toàn xã có tỷ lệ trẻ em ra lớp đảm bảo theo quy định; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế cao và biết cách phòng chống bệnh tật. Có điểm tập kết rác thải tập trung, rác được thu gom định kỳ; các hộ chăn nuôi có chuồng trại sạch sẽ và xử lý chất thải đúng cách. Tình hình an ninh trật tự được đảm bảo và giữ vững.

- Đánh giá chung về thực trạng thôn trên cơ sở đối chiếu với các tiêu chuẩn của thôn được quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 24/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng thôn đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình 24 thôn (*từ 300 hộ trở lên*).

+ Số lượng thôn không đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình 01 thôn (*dưới 300 hộ*).

+ Số lượng, chất lượng, hiệu quả hoạt động của các chi hội đoàn thể ở thôn: Về số lượng các chi hội đoàn thể ở thôn đầy đủ đảm bảo theo quy định; hoạt động của các chi hội đoàn thể ở thôn hiệu quả; vận động tham gia nhiều phong trào cho địa phương như “Ngày thứ 7 xanh, sạch, đẹp”, thực hiện tổ chức thành công các mô hình như “*Năm không, ba sạch*” (Phụ nữ), “*Cửu chiến binh gương mẫu*”, hay “*Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi*” ... Giúp hội viên tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi (*như Ngân hàng Chính sách xã hội*) để phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững, vay vốn hỗ trợ học sinh, sinh viên; tham gia cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến, phối hợp hòa giải các mâu thuẫn nhỏ ngay từ trong tổ, thôn...

+ Số lượng, chất lượng, hiệu quả hoạt động của người hoạt động không chuyên trách ở thôn (*Có danh sách chi tiết kèm theo*).

2. Thực trạng thôn

a) Về số lượng thôn

Toàn xã có 25 thôn, cụ thể:

- 01 Thôn có quy mô hộ gia đình không đảm bảo tiêu chuẩn quy định (*dưới 300 hộ*);

- 23 Thôn có quy mô hộ gia đình đảm bảo tiêu chuẩn quy định (*từ 300 hộ đến dưới 700 hộ*);

- 01 Thôn có quy mô hộ gia đình từ 700 hộ trở lên.

b) Về tổ chức đảng, chính quyền và các chi hội, đoàn thể ở thôn .

+ Có 25 thôn có tổ chức đảng (với 843 đảng viên).

+ Có 18 thôn có trưởng thôn; Có 17 thôn có phó trưởng thôn.

+ Có 21 thôn có Trưởng ban Công tác Mặt trận.

+ Có 25 thôn có các chi hội, gồm: Chi Hội Nông dân, Chi hội cựu chiến binh, Chi hội Liên hiệp Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên; Chi hội Chữ thập đỏ; Chi hội người Cao tuổi.

c) Về nhà sinh hoạt cộng đồng.

Hiện nay, trên địa bàn xã có 25 nhà văn hóa thôn với diện tích trên 300m² các nhà văn hóa thôn cơ bản đảm bảo điều kiện sinh hoạt, hội, họp, tuyên truyền tại địa bàn thôn.

d) Về người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn:

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách của các thôn trên địa bàn xã là 64 người; trong đó Bí thư chi bộ 25 người, Trưởng thôn là 18 người và Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn 21 người.

- Có 11 người hoạt động không chuyên trách kiêm nhiệm, cụ thể chức danh kiêm nhiệm:

+ Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn 07 người (*các thôn: Nam Chính 4, Nam Chính 5, Nam Chính 10, Vũ Hòa 4, Vũ Hòa 6, Võ Xu 3, Võ Xu 7*).

+ Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn 02 người (*thôn Vũ Hòa 3 và thôn Võ Xu 5*).

+ Trưởng thôn kiêm nhiệm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn 02 người (*thôn Nam Chính 1 và thôn Nam Chính 7*).

- Hiện còn khuyết các chức danh:

+ Bí thư chi bộ: 0 người.

+ Trưởng thôn: 07 người.

+ Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 04 người.

- Toàn xã có 143 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn:

+ 17 Phó Trưởng thôn gồm các thôn Nam Chính: 1, 5, 6, 7, 8, 10; các thôn Vũ Hòa 1, 2, 3, 4, 5, 6 và các thôn Võ Xu 3, 4, 5, 7, 1.

+ 126 Chi hội Trưởng các chi hội ở thôn, cụ thể: 25 Trưởng Chi hội Nông dân; 25 Trưởng Chi hội Phụ nữ, 22 Bí thư Chi Đoàn Thanh niên, 25 Trưởng Chi hội Cựu Chiến binh và 04 Chi hội Trưởng Hội chữ thập đỏ; 25 Chi hội Người Cao tuổi. Số liệu cụ thể như sau:

TT	Tên thôn (tổ dân phố)	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu	Số người hoạt động KCT	Số người tham gia trực tiếp	Nhà sinh hoạt CĐ	Đạt, không đạt (theo ND số 185/2026/ND-CP của CP)	
							Đạt	Không đạt
1	Thôn Nam Chính 1	352	1472	3	4	1	x	
2	Thôn Nam Chính 2	481	2063	2	6	1	x	
3	Thôn Nam Chính 3	630	2661	3	5	1	x	
4	Thôn Nam Chính 6	408	1705	3	6	1	x	
5	Thôn Nam Chính 4	302	1253	2	5	1	x	
6	Thôn Nam Chính 5	550	2301	2	6	1	x	
7	Thôn Nam Chính 7	393	1641	2	7	1	x	
8	Thôn Nam Chính 8	424	1778	3	7	1	x	
9	Thôn Nam Chính 9	249	1178	3	5	1		x
10	Thôn Nam Chính 10	582	2460	2	5	1	x	
11	Thôn Vũ Hòa 1	399	1819	3	6	1	x	
12	Thôn Vũ Hòa 2	381	1865	3	6	1	x	
13	Thôn Vũ Hòa 3	385	1696	2	6	1	x	
14	Thôn Vũ Hòa 5	375	1676	3	6	1	x	
15	Thôn Vũ Hòa 4	379	1752	2	6	1	x	
16	Thôn Vũ Hòa 6	463	2079	2	7	1	x	
17	Thôn Võ Xu 1	363	1521	3	5	1	x	
18	Thôn Võ Xu 3	650	3002	2	6	1	x	
19	Thôn Võ Xu 2	489	2125	3	5	1	x	
20	Thôn Võ Xu 4	550	2478	3	7	1	x	
21	Thôn Võ Xu 6	335	3514	3	5	1	x	
22	Thôn Võ Xu 8	484	2201	3	4	1	x	

23	Thôn Võ Xu 7	621	2765	2	6	1	x	
24	Thôn Võ Xu 9	572	2708	3	6	1	x	
25	Thôn Võ Xu 5	788	1442	2	6	1	x	
Tổng cộng		11,605	51,155	64	143	25	24	1

- Số lượng thôn không đảm bảo tiêu chuẩn: 01 thôn; Trong đó đề nghị sắp xếp 24; đề nghị giữ nguyên: 01 Thôn (*thôn Võ Xu 5*) lý do không thực hiện sắp xếp, vì số hộ dân trên 700 hộ (*788 hộ*).

c) Đánh giá về hoạt động của thôn:

Qua hơn 01 năm thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể thôn có nhiều chuyển biến tích cực, nắm vững các nhiệm vụ chính trị của Đảng, chính quyền địa phương đề ra, các thôn bám sát chặt chẽ với chương trình công tác của Mặt trận và các đoàn thể cấp trên, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, chính quyền cấp trên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, lồng ghép tuyên truyền học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo gắn với thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, phát huy vai trò Mặt trận và các đoàn thể Nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong Nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị... Đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất giỏi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong Nhân dân, phong trào đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, công tác nhân đạo nghĩa thiện được khơi dậy và phát huy.

Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân được tăng cường, củng cố, lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền được nâng lên. Nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể thôn gắn với thực tiễn đời sống của các tầng lớp Nhân dân; đoàn viên, hội viên gắn với tổ chức vai trò, vị trí của các tổ chức chính trị - xã hội ngày được nâng lên, tập hợp nhiều đoàn viên, hội viên vào tổ chức.

Công tác phòng chống các tệ nạn xã hội cũng được Nhân dân ở thôn tích cực tham gia, đã thành lập các tổ bảo vệ an ninh và các đội dân phòng, thực hiện tốt mô hình “Tổ tự quản”, mô hình “...”... ở các thôn nhằm phòng chống các tệ nạn xã hội xảy ra.

Các thôn đã chủ động xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của thôn, tích cực tham gia cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

Tuy nhiên, hoạt động của thôn còn nhiều khó khăn, hạn chế như do địa bàn rộng, có đặc thù riêng bước đầu sáp nhập, dân cư hiện có 51.155 người là quá đông so với xã, hệ thống chính trị ở thôn mới thành lập, vẫn còn nhiều bất cập hạn chế. Bên cạnh đó, chỉ có 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn được chi phụ cấp. Riêng phó trưởng thôn và người trực tiếp tham gia ở thôn không có phụ cấp hàng tháng hoặc chỉ có mức hỗ trợ không đồng nhất dẫn đến công tác chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện của Trưởng thôn gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Phương án sắp xếp các thôn

stt	Tên gọi mới của thôn (tổ dân phố)	Được sắp xếp từ các thôn (tổ dân phố) cũ số hộ/khẩu	Quy mô số hộ gia đình của thôn (tổ dân phố) sau khi hình thành mới	
			Số hộ	Số nhân khẩu
1	Thôn 1 (dự kiến)	Thôn Nam Chính 7	817	3419
		Thôn Nam Chính 8		
2	Thôn 2 (dự kiến)	Thôn Nam Chính 9	831	3638
		Thôn Nam Chính 10		
3	Thôn 3 (dự kiến)	Thôn Nam Chính 3	1038	4366
		Thôn Nam Chính 6		
4	Thôn 4 (dự kiến)	Thôn Nam Chính 4	852	3554
		Thôn Nam Chính 5		
5	Thôn 5 (dự kiến)	Thôn Nam Chính 1	833	3535
		Thôn Nam Chính 2		
6	Thôn 6 (dự kiến)	Thôn Võ Xu 1	1013	4523
		Thôn Võ Xu 3		
7	Thôn 7 (dự kiến)	Thôn Võ Xu 2	1039	4603
		Thôn Võ Xu 4		
8	Thôn 8 (dự kiến)	Thôn Võ Xu 6	819	3643
		Thôn Võ Xu 8		
9	Thôn 9 (dự kiến)	Thôn Võ Xu 7	1193	5473
		Thôn Võ Xu 9		
10	Thôn 10 dự kiến)	Thôn Võ Xu 5	788	3514
11	Thôn 11 (dự kiến)	Thôn Vũ Hòa 6	842	3831

		Thôn Vũ Hòa 4		
12	Thôn 12 (dự kiến)	Thôn Vũ Hòa 3	760	3372
		Thôn Vũ Hòa 5		
13	Thôn 13 (dự kiến)	Thôn Vũ Hòa 2	780	3684
		Thôn Vũ Hòa 1		
	Tổng		11.605	51.155

4. Phương án bố trí và giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động KCT thôn dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố.

- Tổng số người hoạt động KCT trước khi sắp xếp: 64 người.
- Số người hoạt động KCT được tiếp tục bố trí: 38 người.
- Số người hoạt động KCT phải đề xuất giải quyết chế độ chính sách: 26 người.

4.1. Lộ trình thực hiện: UBND xã chủ trì phối hợp với Cấp ủy thôn rà soát năng lực, độ tuổi và nguyện vọng của **64** người để phân loại thành 02 nhóm giải quyết, cụ thể:

- Nhóm tiếp tục bố trí công tác (38 người): Lựa chọn những người có đủ tiêu chuẩn, uy tín để tiếp tục đảm nhiệm 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách tại 13 thôn mới.

- Nhóm dôi dư, nghỉ việc hưởng chế độ trợ cấp (26 người): Đối với những người không tiếp tục tái cử hoặc tự nguyện xin nghỉ, áp dụng chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP.

4.2. Lộ trình thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và giải quyết chế độ cho nhân sự ở thôn thực hiện theo các khung thời gian tại các văn bản do tỉnh hướng dẫn thi hành. Dự kiến các mốc thời gian thực hiện, như sau:

- *Bước 1:* Rà soát, báo cáo thực trạng và xác định phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đức Linh (*Hoàn thành trước 28/5/2026*)

- *Bước 2:* Căn cứ Phương án tổng thể về sắp xếp thôn, tổ dân phố của UBND tỉnh Lâm Đồng xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đức Linh (*Hoàn thành trước ngày 13/6/2026*).

- *Bước 3:* Lấy ý kiến Nhân dân và tổng hợp ý kiến, xây dựng hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn địa bàn xã Đức Linh theo quy định pháp luật (*Hoàn thành trước ngày 17/6/2026*).

- *Bước 4:* Hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn địa bàn xã Đức Linh trình Đảng ủy xã cho ý kiến theo quy chế (*Hoàn thành trước ngày 18/6/2026*)

- *Bước 5: Hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn địa bàn xã Đức Linh trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền (Hoàn thành ngày 22/6/2026).*

- *Bước 6: Tổ chức công bố và triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã sau khi thông qua (Hoàn thành trước ngày 28/6/2026).*

+ Sắp xếp, bố trí, kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn và các vị trí khác theo quy định *(Hoàn thành trước ngày 28/6/2026).*

+ Bàn giao hồ sơ, công việc có liên quan, như: Hồ sơ, sổ sách của thôn *(Danh sách hộ khẩu/ nhân khẩu trong thôn, sổ quản lý thu chi quỹ thôn, biên bản các cuộc họp thôn...); cơ sở vật chất (Nhà văn hóa thôn, các trang thiết bị loa đài, thiết bị công cộng thuộc sở hữu chung của thôn,...).*

+ Giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng có liên quan trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

- *Bước 7: Báo cáo kết quả triển khai thực hiện lên cấp có thẩm quyền theo quy định (Hoàn thành trước ngày 30/6/2026).*

II. Đánh giá hiệu quả sau khi sắp xếp, sáp nhập thôn

1. Hiệu quả về công tác quản lý địa bàn, tinh gọn bộ máy, đầu mối, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và hoạt động Ban Công tác Mặt trận.

+ Số lượng người hoạt động không chuyên trách giảm 26 người.

+ Số lượng các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội giảm 84 tổ chức.

+ Số lượng người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn, tổ dân phố giảm 53 người.

2. Hiệu quả về giảm chi ngân sách:

Tổng số tiền giảm chi phí ngân sách của tỉnh (phụ cấp cho con người, phụ cấp cho các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn) hơn 768 triệu đồng/năm (mỗi thôn một năm ngân sách tỉnh chi khoảng 64 triệu đồng). Trong đó, giảm do giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách thôn và người tham gia trực tiếp công việc ở thôn (04 phó trưởng thôn).

3. Hiệu quả về phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật.

Thôn sau khi thành lập có diện tích và quy mô dân số lớn hơn, thuận lợi cho việc quy hoạch sản xuất và các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội khác. Đồng thời, giúp xã xác định được các nhiệm vụ đầu tư tập trung, như: Nguồn ngân sách đầu tư cho thiết chế văn hóa, đường giao thông nông thôn không nhỏ, lẻ, tập trung vào các mục tiêu, công trình lớn, lợi ích tốt hơn.

PHẦN THỨ IV

PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÔN MỚI

1. Về số lượng

Sau khi sắp xếp thôn, toàn xã Đức Linh có **13 thôn**, gồm thôn 1, thôn 2, thôn 3, thôn 4, thôn 5, thôn 6, thôn 7, thôn 8, thôn 9, thôn 10, thôn 11, thôn 12, thôn 13.

2. Về tổ chức

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được bố trí 03 người gồm các chức danh: Bí thư chi bộ, Thôn trưởng và Trưởng ban Công tác Mặt trận có tổng số 38 người.

3. Về tổ chức thực hiện:

Sau khi có chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự thống nhất của Thường trực Đảng ủy, HĐND; UBND xã Đức Linh kính trình Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn để Hội đồng nhân dân xã Đức Linh xem xét thông qua và ban hành Nghị quyết quyết định.

Sau khi có Nghị quyết của HĐND xã, Đức Linh, UBND xã Đức Linh sẽ xây dựng Kế hoạch triển khai việc bầu cử trưởng thôn theo quy định của pháp luật; phối hợp các đơn vị liên quan kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách khác theo quy định của Điều lệ.

4. Kiến nghị và đề xuất:

4.1. Đối với Trung ương :

- Sớm hoàn thiện và ban hành Nghị định mới về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố. Quy định này cần phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp vừa được triển khai.

- Kiến nghị Bộ Công an và các Bộ ngành hướng dẫn, mở cổng kết nối liên thông dữ liệu dân cư quốc gia. Việc này giúp tự động cập nhật tên thôn mới nhằm giảm tải thủ tục hành chính cho người dân.

4.2. Đối với cấp tỉnh

- Kiến nghị tỉnh nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù về chế độ trợ cấp cho những người trực tiếp giải quyết công việc ở thôn (*Phó Trưởng thôn*) dôi dư phải nghỉ việc sau sắp xếp thôn, chưa được điều chỉnh bởi Nghị định 154/2025/NĐ-CP.

- Kiến nghị UBND tỉnh, ưu tiên nguồn vốn đầu tư công phân bổ ngân sách để nâng cấp, mở rộng các nhà văn hóa thôn mới sáp nhập. Đảm bảo các công trình công cộng này có đủ chỗ sinh hoạt cho toàn thể Nhân dân.

- Đề xuất Sở Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể cách xử lý, đấu giá hoặc chuyển đổi công năng các nhà văn hóa cũ không còn sử dụng. Việc này giúp tránh tình trạng lãng phí và đất đai bị bỏ hoang.

- Kiến nghị tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh sớm kiện toàn, bố trí lại lực lượng bảo vệ an ninh trật tự tại các thôn mới sáp nhập. Mục tiêu là đảm bảo không để xảy ra khoảng trống trong quản lý địa bàn; chính sách hỗ trợ cho Tổ trưởng tổ tự quản ở thôn

Trên đây là Đề án sắp xếp các thôn thuộc xã Đức Linh, UBND xã Đức Linh kính trình HĐND xã Đức Linh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Thường trực UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an; BCH Quân sự xã;
- Chi bộ; Ban Công tác MTDC 25 thôn;
- Ban điều hành 25 thôn;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Lưu: VT, VHXX_{Hạnh}, CV_{Uyên}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Đức